

T nh theo quy m  nh n l c, th  Tờng c c H i quan Trung Qu c l  m t trong nh ng con r ng nh  nh t, nh ng l i c  th m quy n nhi u nh t trong v n đ  ch ng buôn l u c a ch nh ph  Trung Qu c. Trong khi đ , C  quan H i d ng Trung Qu c c  quy m  kho ng s u đ n t m ngh n ng i, đ c đ nh gi  l  m t con r ng th c thi ph p lu t tr n bi n c  trung b nh. C  quan n y c  nhi m v  l  b o v  m i tr ng, nghi n c u khoa h c, va  đ m b o th c thi c c quy n va  ngh a v  trong v ng đ c quy n kinh t .

([Ph n 1](#) ; [Ph n 2](#) ; [Ph n 3](#) ; [Ph n 4](#))

Tờng C c H i quan (GAC)

V  tr  c a Trung Qu c nh  m t ng i kh ng l  trong th ng m i qu c t  đ  n ng cao uy t n

c a Tờng C c H i quan

đ n m c t ng x ng

. Q a th c, tr c khi th n l p n c CHND Trung Hoa, d ch v  h i quan c a Trung Qu c (ph n l n do ng i n c ngo i qu n lý) r  r ng đ  đ u khi n ch nh s ch đ i ngo i c a nh  n c. R t nhi u th ng m i qu c t  di n ra   c c c ng va  t i c c v ng n c ven bi n c a Trung Qu c đ  cho th y vai tr  quan tr ng c a h i quan trong tu n duy n bi n (

 

 

          

). Trong nh ng nhi m v  tr ng y u c a h i quan Trung Qu c c  vi c bi n s n t i li u v  c c s  li u ngo i th ng, vi c thu thu , s  ki m s t c a h i quan (c c b n khai b o, v.v...), ch ng buôn l u, va  ki m s t c ng.

Hai nhiệm vụ sau cùng có liên quan nhiều nhất đến khả năng tuồn duyền biển.

Đinh 11: Công quan hải quan của Trung Quốc điểu hành một hạm đội gồm các tàu nhỏ tập trung vào các hoạt động chèo buôn lậu. (Đinh đoàn Quốc phòng Trung Quốc)



Theo báo cáo thường niên của Hội quan Trung Quốc năm 2007, GAC là “công quan có thẩm quyền chèo buôn lậu của chính phủ Trung Quốc – công quan đảm nhiệm nhiều nhất, nếu không phải là toàn trách nhiệm chèo buôn lậu.”⁸² Các vụ việc buôn lậu nghiêm trọng bị GAC khai tử năm 2007 theo báo cáo lên tử con số 1.190 bao gồm hơn 1 triệu đô la Mỹ, tăng 4,3% so với năm trước. Trong các vụ việc này có khoảng 356 vụ bắt giữ thu được phiện lẩn, thu được gần năm trăm kilogram thu được phiện bắt hợp pháp.

⁸³

Không rõ là bao nhiêu phần trăm những hoạt động trái phép này đã diễn ra trên biển

, nhưng một vài bằng chứng ban đầu cho thấy một bộ phận buôn bán thu được phiện đang diễn ra ở các tàu biển. Bởi thế một bài báo năm 2007

trong Tạp chí của Hội viên Cảnh sát Phúc Kiến

cho thấy rằng, “Trong vài năm gần đây, tội phạm buôn bán ma túy qua các tuyến đường thủy ở vùng Hồ Môn đã và đang sử dụng các tàu đánh cá để buôn lậu ma túy.”

⁸⁴

Những quan ngại tăng lên về vấn đề buôn bán ma túy trên biển đã được lưu ý trong sách báo của hải quân Trung Quốc.

⁸⁵

Nghiên cứu của Viện Ninh Ba cũng không đánh tởm quan trọng của nhiệm vụ chèo

buôn l u thu c nh m phát tri n kh n ng c ng ch tr n bi n c a Trung Qu c trong t ng lai.

86

Đ i u này có l không đ ng ng c nhiên, b i h i quan Trung Qu c đã làm vi c k t h p v i B Công An đ thành l p m t “l c l ng ch ng buôn l u chung” k t n m 1998.

87

H i quan Trung Qu c c ng đ ng m t vai trò quan tr ng trong vi c qu n lý c ng Trung Qu c. GAC t hào r ng “vi c b c đ hàng hóa xu t nh p kh u qua đ i đ ng có th th ng đ c hoàn t t trong vòng 48 gi .”⁸⁸ Sáng ki n “E-port” đ y tham v ng c a Trung Qu c, do Qu c v i v i n phác th o n m 2006, nh m gi i quy t n th a các ho t đ ng c ng b ng cách v n đ ng công ngh thông tin – ví d , b ng cách cho phép thanh toán tr c tuy n thu và các chi phí khác nhau. H i quan Trung Qu c gi ch c Phó Ch t ch c a y ban ch đ o c ng đ i n t qu c gia, v i các đ i di n đ n t các con r ng th c thi pháp ch tr n bi n khác, bao g m c BDC và MSA.

Theo nghi n c u c a Vi n Ninh Ba, s nhân viên th c thi pháp lu t tr n bi n c a GAC vào kho ng hai nghìn ng i. B i th , GAC là m t trong nh ng con r ng nh nh t, tính theo s nhân l c. Đ i u thú v là m t bài báo tháng Sáu trong m t t p chí quân đ i Trung Qu c cho r ng GAC có đ n 212 tàu tu n tra nhanh đ tri n khai ch ng l i tàu buôn l u, nh ng khó có th th m tra đ c con s này.⁸⁹ Báo cáo th ng niên n m 2007 ghi nh n m t cu c c i cách ti n l ng g n đây, đ ng ph c m i, và vi c thành l p m t c quan m i Th ng H i nh m gi i quy t các v n đ h i quan.

C quan H i đ (SOA)

Với đội ngũ nhân viên có tính tổ sáu đến tám nghìn người, Cơ quan Hội đồng học Nhà nước – đặc biệt, với cơ quan Giám sát biển Trung Quốc (国家海洋局) hay gọi là CMS – là một con rồng thực thi luật pháp trên biển ở trung bình, năm giữa MSA Liên và các cơ quan có thẩm quyền hội quan và ngành nghiệp như hải quân và môi trường.⁹⁰

Những nhiệm vụ chính của SOA bao gồm bảo vệ môi trường, nghiên cứu khoa học, và đảm bảo thực thi các quy định và nghĩa vụ trong vùng EEZ.

Tầm quan trọng ngày càng tăng của việc bảo vệ môi trường ở Trung Quốc đã thu hút sự chú ý nhiều hơn đến các vấn đề môi trường ven biển. SOA đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá quy mô của các vấn đề hiện tại. Trong năm 2006, một nghiên cứu quan trọng của SOA đã kết luận rằng “Trung Quốc đang đối mặt với vấn đề ô nhiễm môi trường trầm trọng.”⁹¹ Một số tiến bộ hơn nữa đã thấy rõ – ví dụ, trong những nỗ lực thiết lập một hệ thống giám sát môi trường ven biển toàn diện, một sáng kiến nhằm tăng sự chấp hành của những kẻ gây ô nhiễm biển, và một mạng lưới mới gồm 149 vùng biển cần được bảo vệ.⁹²

Olympic Bắc Kinh năm 2008 dường như cũng đã kích thích thêm sự quan tâm đến việc cải thiện chất lượng nước ven biển – cụ thể, cùng với các sự kiện đua thuyền ở Thanh Đảo; các trung tâm nghiên cứu SOA đã nâng đỡ trong việc giám sát và dự báo chất lượng nước cho sự kiện đêm lễ hội nhiều uy tín đó.⁹³

Cùng với việc hơn chục dòng chèo thuyền chèo ra từ các nhà máy trên đất liền, một mối quan ngại khác là việc đối phó với nạn tràn dầu và các chất độc hại khác có nhiều trong các nguồn nước của Trung Quốc.

Tình hình với nhiệm vụ tuần tra vùng EEZ của Trung Quốc, SOA có một hạm đội tăng đối liên gồm các tàu và máy bay. Năm 2006 có báo cáo cho rằng bản thân SOA có hai mươi mốt tàu, mỗi tàu có trọng lượng từ một nghìn đến bốn nghìn tấn.⁹⁴ Một báo cáo gần đây về một đội tàu như ở biển Đông của SOA cho rằng nhóm này có bảy tàu, sáu trong số đó có trọng lượng bốn nghìn tấn. Có ý kiến còn nói rằng nhóm biển Đông này của SOA được trang bị một trục thép và hai máy bay có cánh cố định.⁹⁵

Một báo cáo năm 2008 khẳng định rằng CMS có tăng chín máy bay và nhiều hơn hai trăm tàu tuần tra.⁹⁶

Mới đây, SOA đã nhận được ít nhất ba tàu tuần tra loại mới của Liên, bao gồm Haijian 46, Haijian 51, và Haijian 83. Theo báo cáo năm 2009, con tàu cuối cùng là chiếc tuần tra liên như của SOA, dài tám mươi chín mét; con tàu 3400 tấn này được đóng

Chiếc đóng tàu Giang Nam, được cho là có giá trị khoảng 22 triệu đô la Mỹ và có kèm một chiếc trực thăng.

97

Ảnh 12: Haijian 83 là chiếc tàu lớn nhất và hiện đại nhất của CMS. Việc hạ thủy một số tàu tuần tra mới cho CMS trong cuộc thi đấu qua cho thấy rằng CMS rõ ràng được ưu tiên trong số các cơ quan tham dự trên biển của Trung Quốc. (Đình đàn quốc phòng Trung Quốc).



Mặc dù MSA sẽ đóng một số máy bay nhằm mục đích nghiên cứu và cứu hộ, việc phân nhiệm vụ cho nhóm máy bay của SOA rõ ràng đã phân biệt cơ quan này với một con rồng lớn khác, BCD (cách thức là Lực lượng tuần duyên Trung Quốc) vẫn không có máy bay nào. Tuy nhiên, giống như BCD, SOA gần đây đã tiếp quản một vài tàu hải quân Trung Quốc đã vỡ nợ.⁹⁸ Có báo cáo cho rằng Haijian 20 và Haijian 32,

hai tàu tuần tra biển Bốt Hải được chuyển thành tàu săn ngầm của Hải quân PLA.

Với nhiệm vụ tuần tra vùng đặc quyền kinh tế Trung Quốc của SOA, nghiên cứu của Viện Ninh ba không định thống nhất rằng cơ quan này không đặt yêu cầu: “Vào thời điểm này, các tàu tuần tra cũng chỉ trên biển chỉ để tuần tra lãnh hải và các vùng biển liên kết với bờ biển nào, và không thể đảm nhiệm nhiệm vụ trong vùng đặc quyền kinh tế hay vùng thềm lục địa.”

100

hnh 13: Một chiếc trực thăng do cơ quan Giám sát trên Biển Trung Quốc điểu hành. Đây là mẫu lođi Z-9 đợc sđ dợng rợng rãi trong lợc lợng vđ trang của Trung Quốc. (Điđn đđn Quốc phòng Trung Quốc)



Theo một báo cáo khác, SOA đợc Hội đợng Nhà nòm Trung Quốc chđ đợnh khi xợng viđc đi tuđn đ biđn đđng nòm 2006. Hoạt đợng giám sát cđp cao này rõ ràng liên quan đđn hoạt đợng tuđn tra hàng ngày của biđn máy bay và sáu tàu do SOA quđn lý.¹⁰¹ Một báo cáo nòm 2009 cho rợng CMS khi xợng viđc tuđn tra thợng xuyên đ phía Nam biđn đđng nòm 2007.

¹⁰² CMS báo cáo rợng tđu chung trong giai đđn 2001-2007, mđđi lđm nghìn trợng hđp hoạt đợng trái pháp luật đã bđ phát hiđn trong vùng EEZ của Trung Quốc. Theo một báo cáo nòm 2006, SOA cđng tác mđt thiđt vđi BCD Trung Quốc trong vùng Vịnh Bđc Bđ (Beibu Wan) và cđng đđng xem xét đđ nhân rợng hoạt đợng đ các nđi khác.

¹⁰³

Nguđn tin của SOA thợng thđn mô tđ mđđi quan hđ mđt thiđt vđi quân đđi Trung Quốc.

¹⁰⁴

Quđ thđc, trong suđt bài phát biđu trợng công chúng vào tháng 10/

2008, phó giám đđc CMS Sun Shuxian tuyên bđ rợng “lợc lợ

đ

ng [CMS] sđ đợc nâng cđp thành mđt đđn vđ đđ phòng của hđi quân, mđt thay đđi giúp CMS đợc trang bđ vđ trang tđt hđn trong quá trình tuđn tra... Sđc mđnh phòng thđ hiđn tđđi của CMS là chđa đđ.”

¹⁰⁵

Mđt mđu tin tợng tđ xuđt hiđn trong một báo cáo vào tháng Chín nòm 2009 của Trung Quốc. Báo cáo này ghi nhđn nhiđu tợng tác phđc tđp giđa SOA và các tàu giám sát của Hoa Kđ.

Ảnh 14: Một máy bay Y-12 của CMS. Dòng nhđ là các công quan hàng hải dân sự của Trung Quốc nhìn chung đều không đđ sở máy bay cánh công đđnh công phđi có, do đó đã hđn chđ, ví đđ nhđ các hoạt đđng nghiên cứu và cứu hđ tđm xa. Vì công CMS vđn hành máy bay cánh công đđnh mđt lđn nđa cho thđy sự ưu tiên dành cho CMS trong sự các công quan thđm quyđn hàng hải dân sự. (Đđn đđn Quốc phòng Trung Quốc).



Báo cáo này cho rợng các tàu của SOA đòi hđi công có nhđng thđt bđ công biđn và công nghđ chiđn tranh đđn tđ tđt hđn đđ đđi phó vđi tàu thđm dò của quân đđi Mđ.

Thêm nữa, SOA đang dẫn đầu nỗ lực nghiên cứu hải dương học ở Trung Quốc. Theo website chính thức của SOA, công quan này có không ít hơn mười sáu trung tâm và viện nghiên cứu riêng biệt. Đây là nhà tài trợ chính cho các dự án nghiên cứu ở trường Đại học Hải Dương Trung Quốc ở Thanh Đảo cũng như nhiều trường đại học khác. Năm 2005, tàu nghiên cứu của SOA mà có khả năng khoan các điểm đáy biển ở những độ sâu vượt quá ba nghìn mét đã đi vòng quanh quần đảo của đảo thúc đẩy nghiên cứu hải dương học của Trung Quốc trên khắp các đại dương của thế giới. SOA đã phóng một loạt các vệ tinh quan sát hàng hải. Nhiệm vụ gần đây của Trung Quốc đại diện Nam Cực nhằm xây dựng căn cứ ba của quốc gia này ở đó do SOA tổ chức thực hiện, cho thấy chương trình nghiên cứu đầy tham vọng mà công quan này đang theo đuổi.¹⁰⁷

Phản tiếp theo “Lực lượng tuần duyên Trung Quốc và Hải quân Trung Quốc - Con rồng thứ sáu hùng mạnh nhất?”

Lyle J. Goldstein, Trưởng Cao đẳng Hải quân Hoa Kỳ

Hiệu Minh, Ngọc Trang, Hà Tuyên (dịch)

Thầy Thủy (hiệu đính)

Bản gốc tiếng Anh "**Five Dragons Stirring Up the Sea - Challenge and Opportunity in China's Improving Maritime Enforcement Capabilities**", Tạp chí Nghiên cứu biển Trung Quốc, số 5, tháng 4/2010, Trường Cao đẳng Hải quân, Newport, Rhode Island, Hoa Kỳ

□□□□□□□□□□

[Tập san của Học viện cao cấp cảnh sát Phúc Kiến (Fujian Police Senior Academy Journal)] (tháng 3, 2007), trang 12.

85. □□□ [Vương Nghê Sinh - Wang Yisheng], “□□ □□□□□□” [Ra-đa tàu trực cho
chiến tranh trên biển], □□□□
[Hải quân Hải quân] (tháng 12, 2005), trang 54.

86. Hà Trung Long-He Zhonglong cùng các đồng sự, *Nghiên cứu về việc Phát
triển Cảnh sát Biên cảnh Trung Quốc*
, trang 38.

87. “China Customs Annual Report 2007,” trang 4.

88. Nhỏ trên, trang 9.

89. “□□□□□□□□□□” [Thiệt hại của Cảnh sát Biên cảnh Trung Quốc], □□□□□ [Báo cáo
Quốc Phòng Quốc gia Trung Quốc], 16, tháng 6, 2009, trang 22.

90. Hà Trung Long - He Zhonglong cùng các đồng sự, *Nghiên cứu về việc Phát
triển Cảnh sát Biên cảnh Trung Quốc*
, trang 27. Theo một nguồn khác, một số lượng cán bộ lớn hơn, khoảng tám nghìn
người, được nêu trong một nguồn khác:

□□□

[Tôn Thọ Hiền - Sun Shuxian], “

□□□□

:

□□□□□□□□

” [Giám sát Biên cảnh Trung Quốc: Báo về lợi ích biên cảnh quốc gia],

□□□□□

[Báo cáo Quốc phòng Quốc gia Trung Quốc], 5, tháng 5, 2008, trang 21. Con số sau
được đưa ra trong “Sea Patrol Force to Get More Muscle,” China Daily, 20,
tháng 10, 2008, có tại

www.chinadaily.com.cn/china/2008-10/21/content_7123436.htm.

91. “China Faces Severe Ocean Pollution,” China Daily, 11, tháng 1, 2006.
92. 郝 Yanfeng, 郝 Yanfeng [Hách Diêm Phong - Hao Yanfeng và Dương Phong Lì - Yang Fengli], “
“ 海洋环境形势与对策 ” [Quản lý tình hình và các lĩa chĩa chính sách cho
môi trường biển của Trung Quốc], 海洋环境 [Phát
triển và Quản lý biển] (tháng 7, 2008), trang 75–77.
93. North China Sea Marine Forecasting Center, www.ncsmfc.gov.cn/.
94. Bạch Tuấn Phong-Bai Junfeng, “Conception Regarding the Building of China’s Maritime Police,” trang 37.
95. Báo cáo, 1 tháng 7, 2008, SOA website, www.soa.gov.cn/.
96. “Sea Patrol Force to Get More Muscle.”
97. Chen Guangwen, “China’s Coast Guard Capabilities,” trang 51–52. Cũng xem *China Defense Today*
, www.sinodefence.com/navy/marine-surveillance/ship.asp.
98. Báo cáo, 22, tháng 7, 2008, trang web của SOA, www.soa.gov.cn/.
99. Chen Guangwen, “China’s Coast Guard Capabilities,” trang 52.
100. He Zhonglong cùng các cộng sự, Nghiên cứu về việc Phát triển Cảnh sát Biển của Trung Quốc, trang 145.

Xiaolong], “ ‘’’
[Việc xem xét cách thức cuộc thám hiểm của Rồng Tuyết tại Nam Cực],
[Tàu hải quân và tàu buôn] (tháng 7, 2007), trang 22–25.